

Bản án số: 138/2022/DS-PT
Ngày 26 - 7 - 2022
V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nhiên

Các Thẩm phán:

Ông Lê Quang Tấn

Ông Trần Bình Đào

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Xương - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa:
Bà Trần Thị Lành - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 7 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 77/2022/TLPT-DS ngày 28 tháng 6 năm 2022 về tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

Do bản án dân sự sơ thẩm số 17/2022/DS-ST ngày 12 tháng 5 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện A, tỉnh Kiên Giang bị kháng cáo.

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 106/2022/QĐ-PT ngày 11 tháng 7 năm 2022 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Lê Văn C, sinh năm 1967; địa chỉ: ấp H, xã T, huyện A, tỉnh Kiên Giang (có mặt).

- *Bị đơn:* Ông Ngô Văn L, sinh năm 1952; địa chỉ: ấp R, xã T, huyện A, tỉnh Kiên Giang (có mặt).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn: Luật sư Nguyễn Trần Thụy Q – Do Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước cử Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý tham gia tố tụng (có mặt).

- *Người kháng cáo:* Ông Ngô Văn L – bị đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn ông Lê Văn C trình bày:

Vào ngày 25/12/2019 âm lịch vì cần tiền sinh hoạt cho cuộc sống nên ông Ngô Văn L đã đến hỏi vay tôi số tiền 100.000.000 đồng (một trăm triệu đồng), lãi thỏa thuận là 2%/tháng, khi đó có làm giấy tay và cam kết trong 02 tháng ông L sẽ trả dứt điểm số tiền gốc và vay, tuy nhiên sau đó ông L đóng lãi đến ngày 25/05/2020 âm lịch là 05 tháng là 10.000.000 đồng (mười triệu đồng), rồi từ đó đến nay không trả nữa.

Nay yêu cầu ông L trả số tiền 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng) và tiền lãi suất 20%/năm tính từ ngày 25/12/2019 âm lịch đến ngày giải quyết xong vụ án. Đồng ý cản trừ phần tiền lãi đã đóng là 15.000.000 đồng. Ngoài ra nguyên đơn không trình bày và yêu cầu gì thêm.

Bị đơn ông Ngô Văn L có ý kiến:

Ông thừa nhận còn nợ ông C số tiền 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng) đúng như ông C trình bày, nhưng do hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn, già neo đơn, bệnh tật nên ông xin trả tiền gốc 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng) trả dần, còn phần lãi cho ông xin bớt toàn bộ do hoàn cảnh gia đình quá khó khăn. Khi vay các bên có thỏa thuận lãi suất 7000đ/1.000.000đ/1 ngày chứ không phải 2% như ông C đã trình bày. Trong trường hợp ông C không đồng ý việc bỏ phần tiền lãi thì đề nghị Tòa án cản trừ phần tiền lãi 22.000.000 đồng mà ông đã đóng cho ông C. Việc ông đóng lãi cho ông C là 4 lần mỗi lần 5.000.000 đồng, 3 lần là 15.000.000 đồng và 01 lần 7.000.000 đồng việc ông đóng lãi cho ông Chí thì không có giấy tờ gì chứng minh.

Tại bản án sơ thẩm số 17/2022/DS-ST ngày 12 tháng 5 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện A đã quyết định:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Lê Văn C.

Buộc ông Ngô Văn L có nghĩa vụ trả cho ông Lê Văn C số tiền còn nợ là 108.130.000 đồng (Một trăm lẻ tám triệu một trăm ba mươi nghìn đồng). Trong đó tiền gốc 100.000.000 đồng; tiền lãi 8.130.000 đồng.

Án sơ thẩm còn tuyên về lãi suất chậm trả, án phí và báo quyền kháng cáo theo hạn luật định.

Ngày 24 tháng 5 năm 2022 bị đơn ông Ngô Văn L kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xem xét cho ông trả phần nợ gốc 100.000.000 đồng cho ông C theo hình thức trả dần và do ông đã cao tuổi không có khả năng để chi trả thêm phần lãi phát sinh.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Nguyên đơn ông Lê Văn C yêu cầu ông L trả tiền gốc là 100.000.000 đồng và không yêu cầu tính lãi.

Bị đơn ông Ngô Văn L thống nhất ý kiến trình bày của ông Lê Văn C là đồng ý trả tiền gốc là 100.000.000 đồng và không yêu cầu tính lãi.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp của bị đơn ông Ngô Văn L trình bày: Tại phiên tòa phúc thẩm ông C yêu cầu ông L trả tiền gốc 100.000.000 đồng và không yêu cầu tính lãi, phía ông L đồng ý trả tiền gốc là 100.000.000 đồng và đồng ý không tính tiền lãi. Do đó, yêu cầu Hội đồng xét xử phúc thẩm công nhận sự thỏa thuận của các đương sự.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm: Về thủ tục tố tụng, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký và các đương sự đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Về hướng giải quyết vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự nguyện thỏa thuận của các đương sự. Sửa bản án dân sự sơ thẩm số 17/2022/DS-ST ngày 12/5/2022 của Tòa án nhân dân huyện A, tỉnh Kiên Giang theo hướng công nhận sự tự nguyện thỏa thuận của các đương sự tại phiên tòa phúc thẩm.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét, thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, đương sự, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm nguyên đơn ông Lê Văn C với bị đơn ông Ngô Văn L tự nguyện thỏa thuận với nhau về việc giải quyết vụ án như sau: ông L đồng ý trả số tiền gốc 100.000.000 đồng cho ông C và không yêu cầu tính lãi.

Sự thỏa thuận giữa ông C với ông L là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội. Trong thảo luận và nghị án, Hội đồng xét xử thống nhất: Chấp nhận ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên; sửa bản án dân sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện A, tỉnh Kiên Giang theo hướng công nhận sự thỏa thuận nêu trên của các đương sự.

[2] Về án phí sơ thẩm: Nguyên đơn ông Lê Văn C được nhận lại tiền tạm ứng án phí là 2.500.000 đồng (hai triệu năm nghìn đồng) theo lai thu tiền số 0004613 ngày 17 tháng 12 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện A, tỉnh Kiên Giang. Bị đơn ông Ngô Văn L được xét miễn toàn bộ số tiền án phí.

Án phí phúc thẩm: Bị đơn ông Ngô Văn L không phải chịu án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 308, Điều 300 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng Điều 463, Điều 466, Điều 468 của Bộ luật Dân sự; Điều 12, Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận kháng cáo của bị đơn ông Ngô Văn L.

Sửa bản án dân sự sơ thẩm số: 17/2022/DS-ST ngày 12 tháng 5 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện A, tỉnh Kiên Giang.

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa nguyên đơn ông Lê Văn C với bị đơn ông Ngô Văn L như sau:

Bị đơn ông Ngô Văn L trả cho nguyên đơn ông Lê Văn C số tiền gốc 100.000.000 đồng (một trăm triệu đồng).

Trường hợp các đương sự không tự nguyện thi hành án thì người được thi hành án có quyền làm đơn yêu cầu thi hành án theo quy định của pháp luật.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo lãi suất thỏa thuận hoặc theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Về án phí:

Nguyên đơn ông Lê Văn C được nhận lại tiền tạm ứng án phí là 2.500.000 đồng (hai triệu năm nghìn đồng) theo lai thu tiền số 0004613 ngày 17 tháng 12 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện A, tỉnh Kiên Giang.

Bị đơn ông Ngô Văn L được xét miễn toàn bộ số tiền án phí.

Án phí phúc thẩm: Bị đơn ông Ngô Văn L là người cao tuổi và là người có công cách mạng được xét miễn tiền án phí.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Kiên Giang;
- TAND huyện A;
- THA dân sự huyện A;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Nhiên